

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

Bản án số: 13/2022/DS-ST

Ngày: 03-8-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chín;
2. Ông Lê Văn Do.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022 về: *Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Xuân H, sinh năm 1960 và bà Vũ T, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn Sơn Trang, xã Hn, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/3/2022, bản tự khai ngày 23/3/2022, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 01/8/2022, các tài liệu có tại hồ sơ trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị C trình bày:

Do quen biết nên bà Võ Thị C đã nhiều lần cho ông Đoàn Văn H và bà Vũ T vay tiền, ngày 01/5/2020 ông H và bà Hà viết giấy nhận nợ bà C số tiền 89.800.000 đồng và số cà phê nhân Rôbusta quy chuẩn là 1760kg hẹn đến ngày 30/11/2020 sẽ trả toàn bộ tiền và cà phê cho bà C. Tuy nhiên sau đó ông H, bà Hà chỉ mới trả được cho

bà C được 840kg cà phê nhân Rôbusta. Số tiền và cà phê nhân Rôbusta còn lại đến nay ông H và bà Hà chưa trả.

Vì vậy bà Võ Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn H và bà Vũ T phải liên đới trả cho bà C số tiền 89.800.000 đồng và 920kg cà phê nhân Rôbusta tính theo giá tại thời điểm khởi kiện ngày 22/3/2022 là 41.700 đồng/kg thành tiền là 38.346.000 đồng và buộc ông H, bà Hà liên đới trả số tiền lãi của số tiền 89.800.000 đồng, lãi suất 10%/năm, tính từ ngày 01/12/2020 đến thời điểm khởi kiện ngày 22/3/2022 là 11.898.500 đồng. Tổng cộng bà C yêu cầu ông H và bà Hà liên đới số tiền là 140.044.500 đồng.

Về án phí: Bà Võ Thị C yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Văn H và bà Vũ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án nguyên đơn đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của bị đơn ông Đoàn Văn H và bà Vũ T. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật để ông Đoàn Văn H và bà Vũ T tham gia tố tụng và trình bày ý kiến, nhưng ông Đoàn Văn H và bà Vũ T không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày về nội dung vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng; xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp trong vụ án này là: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản; bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G theo lãnh thổ và cấp xét xử là phù hợp.

Việc thu thập chứng cứ, việc cấp và tổng đạt các giấy tờ cho Viện Kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuy nhiên, việc gửi Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung: Áp dụng các Điều 274, 275, 280, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là ông Đoàn Văn H và bà Vũ T đã được Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của vụ án theo quy định pháp luật, nhưng ông Đoàn Văn H và bà Vũ T không đến Tòa án làm việc, vắng mặt không có lý do. Như vậy, ông Đoàn Văn H và bà Vũ T đã cố tình trốn tránh thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền và từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa vắng mặt bị đơn quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Xét trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có mặt, không cung cấp lời khai, chứng cứ, tài liệu để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét những chứng cứ, tài liệu nguyên đơn cung cấp theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền theo hợp đồng vay tài sản. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án này là *Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản* quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự là phù hợp theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn làm đơn khởi kiện trong thời hiệu khởi kiện.

[3] Về nội dung:

Việc vay tiền và vay cà phê nhân Rôbusta giữa bà Võ Thị C và ông Đoàn Văn H, bà Vũ T được giao kết trên C sở hoàn toàn tự nguyện, có nội dung phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự nên có hiệu lực pháp luật.

Về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nguyên đơn đã giao đủ tiền cho bị đơn vào ngày 01/5/2020, thời gian trả tiền và cà phê nhân Roobusta vào ngày 30/11/2020, nhưng bị đơn chỉ trả được 840kg cà phê nhân Rôbusta thì không trả cho nguyên đơn nữa. Vì vậy nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 89.800.000 đồng và 920kg cà phê nhân Rôbusta tính theo giá tại thời điểm khởi kiện ngày 22/3/2022 là 41.700 đồng/kg thành tiền là 38.346.000 đồng.

Tại Biên bản xác minh ngày 03/8/2022 thì giá cà phê nhân Rôbusta tại ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/8/2022) là 44.500đồng/kg. Nguyên đơn yêu cầu tính theo giá tại ngày khởi kiện (ngày 22/3/2022) là 41.700 đồng/kg là có lợi cho bị đơn và đúng theo quy định tại Điều 433 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu trả nợ của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 463; Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về số tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi của số tiền nợ gốc 89.800.000 đồng là 10%/năm, tương đương 0,83%/tháng tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày khởi kiện ngày 22/3/2022 là 477 ngày là 11.898.500 đồng, là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm là 3.501.125 đồng (*ba triệu năm trăm lẻ một nghìn một trăm hai lăm đồng*). Bị đơn vi phạm thời hạn trả tiền nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 460; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39, 91, 93, 94, 96, 147, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị C.

Buộc bị đơn ông Đoàn Văn H và bà Vũ T phải liên đới phải trả cho nguyên đơn bà Võ Thị C số tiền 140.044.500 đồng (*một trăm bốn mươi triệu không trăm bốn bốn nghìn năm trăm đồng*).

Án phí: Buộc ông Đoàn Văn H và bà Vũ T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.501.125 đồng (*ba triệu năm trăm lẻ một nghìn một trăm hai lăm đồng*). Bà Võ Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Võ Thị C số tiền 3.501.125 đồng (*ba triệu năm trăm lẻ một nghìn một trăm hai lăm đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009516 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp C quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn bà Võ Thị C và bị đơn ông Đoàn Văn H và bà Vũ T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**